

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2018/HSST
Ngày : 10/4/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa* : Ông HOÀNG TRÌNH

+ *Các Hội thẩm nhân dân*:

1/. Ông PĂNG TING NỐC

2/. Ông TRẦN THỊ NGỌC KIM

- Thư ký phiên tòa: Ông NGUYỄN VĂN ĐỒNG - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông TRẦN MINH TIẾN - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 10 tháng 4 năm 2018. tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm, không công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2018/HSST ngày 19 tháng 3 năm 2018; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/QĐ-HSST ngày 29 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN ĐÌNH H.** Sinh ngày 20 tháng 5 năm 1996. Nơi sinh: Lâm Đồng. Nơi ĐKNKTT: 108B/27 - B, Phường 12, thành phố Đ, Lâm Đồng. Chỗ ở: 108B/27 - B, Phường 12, thành phố Đ, Lâm Đồng. Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ học vấn: Lớp 10/12. Con ông: Nguyễn Thanh T, sinh năm 1969; Con bà: Lê Thị Thùy T, sinh năm 1970. Hiện ở tại: 108B/27 - B, Phường 12, thành phố Đ, Lâm Đồng. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt, tạm giam ngày 15/12/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ, Lâm Đồng, có mặt.

Người bị hại: Em Lê Nguyễn Yến N, sinh ngày 14/02/2000. Đăng ký nhân khẩu thường trú tại: 34A - Y, Phường 10, thành phố Đ, Lâm Đồng. Vắng mặt. Có Người giám hộ, mẹ em N là bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1983 đại diện.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đình H và em Lê Nguyễn Yến N là bạn bè quen biết nhau từ tháng 9/2017. Khoảng 18 giờ ngày 29/11/2017, H điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát 49B1-346.12 chở N đến quán cà phê M trên đường P, Phường 3, thành phố Đ, Lâm Đồng uống cà phê cùng Hồ M và một người tên S (không rõ lai lịch, địa chỉ). Khoảng 18 giờ 15 H chở N đi về, khi đi đến bùng binh K, Phường 10, thành phố Đ, Lâm Đồng, N nói H dừng lại cho N xuống, lúc này H nảy sinh ý định chở tiếp N đến đoạn đường vắng để giao cấu với N nhằm thỏa mãn nhu cầu sinh lý nên H không đồng ý và tiếp tục chở N đi về hướng T. Khi đi đến đường 723, Phường 12, thành phố Đ Lâm Đồng, thấy đường vắng, không có đèn đường, H dừng xe trên vỉa hè. Do sợ bị H xâm hại nên N bỏ chạy thì H đuổi theo, kéo tay N đi lại gần vị trí H dựng xe mô tô. Tiếp đó, H quàng hai tay qua cổ N định ôm hôn N nhưng N chống cự, đẩy H ra và ngồi xuống đường thì H nằm đè lên người N làm N nằm ngửa xuống đường, H dùng tay phải đè lên ngực N, không cho N bỏ chạy, tay trái H luồn vào trong quần dài và quần lót của N, dùng ngón tay trở móc vào trong âm hộ của N, N la khóc, vùng vẫy chống cự nhưng không được. Khoảng 02 phút sau thì có người đi xe máy ngang qua nên H thả N ra, N tiếp tục la khóc và bỏ chạy, H đuổi theo và kéo N lên xe máy, chở N đi vào một con đường hẻm nhỏ của đường 723 thuộc Phường 12, thành phố Đ, Lâm Đồng, thấy vậy N xin H chở N về nhưng H không đồng ý. Khi đến đoạn đường vắng người, H dừng xe lại thì N xuống xe, lấy điện thoại di động ra định gọi bạn kêu cứu thì H dùng tay trái giật lấy điện thoại di động của N, không cho N gọi điện thoại, N chống cự và dùng miệng cắn vào tay trái của H nhưng H vẫn lấy được điện thoại của N và cất vào túi quần của mình rồi dùng hai tay bẻ hai tay của N ra phía sau lưng của N, dùng tay trái giữ hai tay của N và đẩy N vào một gốc cây bên lề đường. Sau đó H dùng tay phải kéo quần dài và quần lót của N xuống ngang đầu gối rồi H cũng tự cởi quần dài và quần lót của mình xuống ngang đầu gối, dùng dương vật đã cương cứng đút vào trong âm hộ của N thực hiện việc giao cấu với N, N la khóc, vùng vẫy nhưng do hai tay đã bị H giữ chặt, người N bị H ôm ghì, đè vào gốc cây nên N không chống cự lại được. H thực hiện hành vi giao cấu được khoảng 2-3 phút thì tay trái H không giữ hai tay của N nữa mà đưa ra trước định sờ ngực N thì bị N đẩy ra, dương vật của H bị tụt ra ngoài âm hộ của N và xuất tinh ra ngoài. Sau đó H điều khiển xe mô tô chở N về và trả điện thoại di động lại cho N. Ngày 30/11/2017, Lê Thị Yến N đã đến Công an thành phố Đ, Lâm Đồng trình báo sự việc, Công an thành phố Đ, Lâm Đồng đã triệu tập H lên làm việc và H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận giám định số 28/2017/TD ngày 01/12/2017 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Lâm Đồng kết luận về những tổn thương ở bộ phận sinh dục của em Lê Thị Yến N: Màng trinh bị rách cũ tại vị trí 5 giờ, tìm thấy có tinh trùng trong dịch âm đạo.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình H và người bị hại đều không thắc mắc hay khiếu nại gì đối với Kết quả giám định của Cơ quan giám định và Nguyễn Đình H khai nhận vào tối ngày 29/11/2017 bị cáo đã có hành vi sử dụng vũ lực, giao cấu trái với ý muốn của em Lê Thị Yến N với các hành vi cụ thể như Cáo trạng của Viện

kiểm sát đã nêu là đúng, bị cáo cũng không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng.

Tại Cáo trạng số 46/CT-VKS ngày 16/3/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố Nguyễn Đình H về tội “Hiếp dâm” theo khoản 4 điều 111 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận như sau: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đình H đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và phù hợp với lời khai của người bị hại, không có nội dung gì thay đổi, hành vi của bị cáo lợi dụng đêm tối, vắng người đã sử dụng vũ lực, giao cấu trái với ý muốn của người bị hại có đủ các yếu tố cấu thành tội “Hiếp dâm”, bị cáo thực hiện hành vi Hiếp dâm em Lê Thị Yến N khi N chưa đủ 18 tuổi. Do đó Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng khoản 4 điều 111; điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H từ 06 đến 07 năm tù. Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật. Bị cáo không có tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, Lâm Đồng và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại nào về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đình H Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, bị cáo biết rất rõ việc sử dụng vũ lực để thực hiện hành vi giao cấu trái với ý muốn của phụ nữ là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo lợi dụng ban đêm, chỗ người bị hại vào nơi vắng vẻ để sử dụng vũ lực, giao cấu với người bị hại trong khi người bị hại không đồng ý là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật, gây hoang mang lo sợ cho chị em phụ nữ và gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Đình H đã phạm tội “Hiếp dâm”. Căn cứ khoản 1 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, do hành vi của bị cáo được thực hiện trước khi Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực thi hành, nên áp dụng điều 111 Bộ luật hình sự năm 1999 để xét xử đối với

bị cáo như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo hiếp dâm em Lê Nguyễn Yến N trong khi N mới 17 tuổi 09 tháng 15 ngày, vi phạm vào khoản 4 điều 111 Bộ luật hình sự năm 1999 nên áp dụng khoản 4 điều 111 Bộ luật hình sự năm 1999 để xét xử đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào theo qui định tại điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999. Sau khi bị bắt, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt qui định tại điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, cần áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Về xử lý vật chứng: Các loại vật chứng đã thu giữ trong quá trình điều tra vụ án gồm có: 01 quần dài hiệu ADIDAS, dạng quần thể thao màu tím than, xét có giá trị sử dụng không đáng kể nên tịch thu để tiêu hủy. Một xe mô tô hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát 49B1-346.12, xét là phương tiện bị cáo đã sử dụng vào việc thực hiện tội phạm, cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì, xét là tự nguyện nên công nhận, không xem xét để giải quyết phần trách nhiệm dân sự đối với bị cáo trong bản án này.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình H phạm tội “Hiếp dâm”.

[2]. Áp dụng khoản 1 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 4 điều 111; điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2017.

[3]. Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu để tiêu hủy: 01 quần dài hiệu ADIDAS dạng quần thể thao, màu tím than.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát 49B1-346.12, số máy JC52E-1302999, số khung RLHJC 5261DY219826.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ ngày 26/3/2018).

[4]. Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về lệ phí, án phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và giám hộ của người bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đ;
- Công an thành phố Đ;
- Thi hành án thành phố Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Trình